

Số: 36/2024/QĐCNTTLH

Thanh Ba, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị H1 và anh Phan Ngọc H2.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Phạm Thị H1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu 12, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

+ *Người bị kiện*: Anh Phan Ngọc H2, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu 12, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H1 và anh Phan Ngọc H2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị H1 được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Phan Ngọc H3, sinh ngày 12/8/2015 và Phan Bảo N, sinh ngày

08/4/2020. Anh Phan Ngọc H2 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, số tiền đối với mỗi con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng, cả hai con chung là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/01 tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện hàng tháng, kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi từng con chung thành niên, có khả năng lao động tự túc được.

Anh H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp: Chị H1 và anh H2 xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan Anh